TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỤ BẢN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày 16-9-2024
"V/v chị T xin ly hôn với anh Ph "

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Mạnh.

2. Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Giáp Nhất, xã Y M, huyện Y Y, tỉnh Nam Định.

2. Bị đơn: Anh Bùi Quang Ph, sinh năm 1989.

3. Người làm chứng; Ông Bùi Văn C (bố đẻ anh Ph).

Đều trú tại: Thôn Quang Tiến, xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên toà chị T vắng mặt có lý do; anh Ph , ông C vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 28-5-2024; bản tự khai ngày 28-5-2024 và lời khai trong suốt quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Vũ Thị T trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bùi Quang Ph tự nguyện kết hôn ngày 17-02-2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống cùng với bố mẹ đẻ của anh Ph tại

xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chị chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm về mọi vấn đề trong cuộc sống, tính tình của anh Ph gia trưởng, chỉ thích làm theo ý của mình, thường xuyên gây sự và thường xuyên có hành vi đánh đập chị vv…Mặc dù đã được bố mẹ hai bên gia đình can thiệp, hoà giải nhiều lần, anh Ph cũng đã viết giấy cam kết có sự chứng kiến của bố mẹ đẻ anh Ph và bố mẹ đẻ của chị là sẽ không đánh đập chị nữa. Nhưng sau đó, anh Ph vẫn chứng nào tật đấy, không thay đổi, vẫn thường xuyên đánh đập chị. Vì không thể chịu đựng được nên từ tháng 11-2023, chị đã đưa con bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị ở xã Y M, huyện Y Y, tỉnh Nam Định để sinh sống. Chị và anh Ph sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn liên lạc gì với nhau, việc ai người ấy làm, kinh tế của ai người ấy giữ và không còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau nữa. Chị nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm, tình nghĩa vợ chồng không còn, chị không thể tiếp tục chung sống cùng với anh Ph được nữa. Vì vậy, chị yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Quang Ph .

2. Về con chung: Chị và anh Ph có 03 con chung là các cháu Bùi Minh H, sinh ngày 25-11-2017; Bùi Đức M, sinh ngày 02-10-2019 và Bùi Minh A, sinh ngày 18-10-2021. Hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh A còn anh Ph đang trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu H và M. Vì vậy, chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Minh A và giao hai cháu H và M cho anh Ph nuôi dưỡng.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng và những vấn đề khác có liên quan: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, mặc dù Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn là anh Bùi Quang Ph đến Toà án để làm việc và tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do, anh Ph cũng không có bất cứ ý kiến hay quan điểm gì của mình về việc giải quyết vụ án đồng thời không C cấp chứng cứ, tài liệu gì cho Tòa án.

* Tại biên bản lấy lời khai ông Bùi Văn C (Là bố đẻ của anh Ph) ngày 31-5-2024 thể hiện:

Về thời gian đăng ký kết hôn, nơi đăng ký kết hôn của vợ chồng chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph ; về họ tên, ngày tháng năm sinh của con chung và người trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi chị T và anh Ph sống ly thân với nhau đúng như chị T đã trình bày ở trên.

Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn của vợ chồng chị T và anh Ph cụ thể như thế nào thì ông không được biết. Nhưng ông thấy chị T và anh Ph thường xuyên xảy ra xô xát, đánh cãi nhau trong thời gian vợ chồng chị T , anh Ph sinh sống ở nhà ông; mỗi lần cãi nhau là chị T lại bỏ nhà đi, trở về nhà bố mẹ đẻ của chị T ở xã Y M, huyện Y Y, tỉnh Nam Định để sinh sống. Chị T đã bỏ nhà đi khoảng 06 lần rồi và có 02 lần vợ chồng ông đã phải đến nhà bố mẹ đẻ chị T để nói chuyện, hàn gắn tình cảm cho chị T và anh Ph nhưng chị T không đồng ý trở về. Từ tháng 11-2023, chị T đã về ở hẳn nhà bố mẹ đẻ chị T để sinh sống, chỉ thỉnh thoảng về nhà ông để thăm hai con. Chị T xin ly hôn anh Ph thì gia đình ông đề nghị Toà án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết. Hiện nay anh Ph đi làm ăn xa, không có mặt ở nhà nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình ông bằng điện thoại. Anh Ph không nói cho gia đình ông biết địa chỉ nơi làm việc, nơi ở hiện nay của anh Ph nên ông không C cấp cho Toà án được. Ông xin nhận thay cho anh Ph các văn bản tố tụng của Toà án và cam kết sẽ thông báo lại ngay cho anh Ph được biết.

Về con chung: Anh Ph và chị T có 03 con chung. Hiện nay anh Ph và gia đình ông đang trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Bùi Minh H và Bùi Đức M. Còn chị T đã đưa cháu Bùi Minh A về Y Y để nuôi dưỡng, kể từ tháng 11-2023 cho đến nay. Nay nguyện vọng của anh Ph và gia đình ông là được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu H và cháu M và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ph . Vì anh Ph và gia đình ông đã nuôi dưỡng hai cháu từ nhỏ, hiện nay hai cháu đang học tập và sinh sống ổn định ở xã Qu Tr cùng với anh Ph và gia đình ông.

Ngoài ra, ông C còn đề nghị Toà án giải quyết vụ án vắng mặt anh Ph vì anh Ph mới đi làm ăn xa nên không thể đến Toà án làm việc được.

* Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 31-5-2024, chính quyền địa phương C cấp như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu Tr vào ngày 17-02-2017 và đều có đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn Quang Tiến, xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Hiện nay anh Ph không cắt, chuyển hộ khẩu đi đâu và cũng không đăng ký tạm trú ở đâu.

Về con chung: Hiện nay cả hai cháu Huyền và Minh đang sinh sống cùng với anh Ph và ông bà nội ở thôn Quang Tiến, xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Hai cháu được bố và ông bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc đầy đủ và đều đang học tập ổn định tại trường tiểu học và trường mầm non xã Qu Tr.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa, cũng như việc chấp hành pháp luật của các Đương sự.

- Về các yêu cầu khởi kiện của Đương sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T ; cụ thể.

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph .

+ Về nuôi con chung:

Giao hai cháu Bùi Minh H, sinh ngày 25-11-2017 và cháu Bùi Đức M, sinh ngày 02-10-2019 cho anh Bùi Quang Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Bùi Minh A, sinh ngày 18-10-2021 cho chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

+ Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và các vấn đề khác có liên quan: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Về án phí ly hôn: Chị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Xét thấy từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến ngày xét xử, anh Bùi Quang Ph là bị đơn trong vụ án có đăng ký hộ khẩu thường trú ở xã Qu Tr, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Bùi Quang Ph là bị đơn trong vụ án lần thứ hai, nhưng anh Ph vắng mặt không có lý do. Còn chị Vũ Thị T là nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Ph kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, không còn hạnh phúc, chị T và anh Ph đã sống ly thân từ tháng 11-2023 đến nay. Xét điều kiện, vợ chồng anh chị đã mỗi người mỗi nơi, thực sự không còn quan tâm đến nhau; từ lâu đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng phải thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình là vi phạm nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 3 Điều 2 và các khoản 1, 2 Điều 19 Luật hôn nhân và

gia đình quy định về "Tình nghĩa vợ chồng". Điều đó chứng tỏ mục đích của hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không còn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị T xử cho chị được ly hôn với anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về nuôi con chung: Xét thấy cả hai cháu Bùi Minh H và Bùi Đức Mđược anh Ph và ông bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc ổn định kể từ khi chị T và anh Ph sống ly thân cho đến nay, cháu Bùi Minh A còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi đang được chị T nuôi dưỡng. Do đó, cần tiếp tục giao cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh A và giao hai cháu H và M cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph

2. Về nuôi con chung:

- Giao hai cháu Bùi Minh H, sinh ngày 25-11-2017 và cháu Bùi Đức M, sinh ngày 02-10-2019 cho anh Bùi Quang Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (Cháu H và cháu M hiện đang ở với anh Ph).

- Giao cháu Bùi Minh A, sinh ngày 18-10-2021 cho chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (cháu Minh A hiện đang ở với chị T).

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị T phải nộp 300.000đồng. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0000852 ngày 28-5-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Như vậy, chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị T và anh Bùi Quang Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- CCTHADS huyện Vụ Bản;
- UBND xã Qu Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm